

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÀNH ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/BC-UBND

Nghĩa Hành, ngày 09 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Thực trạng phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề và đề xuất các dự án phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề trên địa bàn xã Hành Đức giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045

Căn cứ hiện Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành nghề nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Công văn số 321/NNPTNT ngày 06/9/2024 của Phòng NN&PTNT huyện Nghĩa Hành;

UBND xã Hành Đức báo cáo thực trạng phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề và đề xuất các dự án phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề trên địa bàn xã, thị trấn giai đoạn 2025-2030, với các nội dung sau:

I. Thực trạng phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề trên địa bàn xã, thị trấn

1. Phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề
(Phụ lục số 01, 02)

2. Đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân
- Kết quả đạt được

Nhìn chung hoạt động sản xuất kinh doanh của các làng nghề trên địa bàn xã vẫn đang tiếp tục được duy trì hoạt động nhưng phát triển chậm, sản phẩm không đa dạng. Phần lớn làm ra chỉ cung cấp cho thị trường trong tỉnh. Máy móc phục vụ cho sản xuất còn đơn sơ, do đó năng suất chưa cao.

Hiện nay, làng nghề tại xã vẫn đang được duy trì và phát triển, đem lại thu nhập ổn định cho một số hộ dân ở địa phương.

- Làng nghề trồng cây cảnh tại thôn Xuân Vinh, với quy mô khoảng 50 hộ gia đình. Sản phẩm chủ yếu là cây sanh, cây mai vàng, phục vụ cho nhu cầu người dân trong tỉnh và một phần các tỉnh lân cận. Doanh thu trung bình hàng tháng của mỗi hộ khoảng 3,5 triệu đồng, cũng đáp ứng phần nào cho cuộc sống hộ gia đình ở nông thôn.

- Làng nghề chổi dừa, chổi đót tại thôn Phú Châu (vẫn chưa được công nhận), với quy mô khoảng 21 hộ gia đình. Lao động chủ yếu là người trong gia đình. Sản phẩm chủ yếu là chổi dừa, được các thương lái thu mua để cung cấp cho thị trường trong và ngoài tỉnh. Nguồn nguyên liệu chủ yếu được thu mua tại các tỉnh tại địa phương, nên tiện cho việc sản xuất.

Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có một số ngành nghề khác như thợ mộc, thợ hồ, dừa tre, bánh tráng, thu mua phế liệu, vận chuyển nông thôn..... nhưng chỉ nhỏ lẻ, chưa phát triển mạnh.

- Thuận lợi, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

• **Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm, giúp đỡ của chính quyền, các hội đoàn thể tạo điều kiện về kỹ thuật, vay vốn giúp hỗ trợ phát triển kinh tế.

- Thu hút, giải quyết được một số lao động ở địa phương và một phần lao động lúc nông nhàn.

• **Khó khăn**

- Quy mô sản xuất nhỏ, công nghệ sản xuất lạc hậu nên năng suất, hiệu quả chưa cao.

- Một số nguồn nguyên liệu tại địa phương hầu như không có, phải nhập nguyên liệu từ các tỉnh phía nam nên hạn chế về sản lượng và giá cả.

- Thị trường tiêu thụ nhỏ, hẹp, bấp bênh.

- Gặp khó khăn về nguồn vốn đầu tư, nhất là nguồn vốn mở rộng sản xuất theo mô hình Tổ hợp tác.

- Ảnh hưởng của thời tiết, khó khăn cho sản xuất.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung.

Đầu tư phát triển mạnh mẽ các ngành nghề nông thôn, giải quyết việc làm cho lao động địa phương, mang lại thu nhập ổn định cho người dân; góp phần phát triển kinh tế xã hội.

2. Mục tiêu đến 2030

Phát triển 05 ngành nghề: Làng nghề cây cảnh 150 hộ; làng nghề chổi đót, chổi dừa 70 hộ ; nghề bánh tráng thủ công 300 hộ; nghề trồng nấm 30 hộ; nghề ươm cây giống lâm nghiệp 15 hộ.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Phát triển 05 ngành nghề trên ổn định, bền vững, mang lại thu nhập cao cho nhân dân; đồng thời phát triển ngành nghề thủ công như mộc, gỗ mỹ nghệ, ...

III. Định hướng phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045

1. Định hướng chung

- Thành lập được 05 làng nghề nông thôn.

2. Định hướng phát triển theo nhóm ngành nghề nông thôn

3. Bảo tồn và phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống

4. Mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm

5. Bảo vệ môi trường gắn với phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn, du lịch làng nghề

.....

IV. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

1. Truyền thông và nâng cao nhận thức cho nhân dân trong xã về mục tiêu, định hướng phát triển ngành nghề, các cơ chế chính sách được nhà nước hỗ trợ; các mô hình đã, đang phát triển tại địa phương.

2. Công tác thực hiện cơ chế, chính sách: Nhà nước cần cải cách cơ chế chính sách để người dân nông thôn dễ tiếp cận được các nguồn hỗ trợ, các kênh đầu tư để phát triển làng nghề.

3. Tổ chức sản xuất: Định hướng cho nhân dân sản xuất quy mô lớn, tập thể, không sản xuất nhỏ lẻ.

4. Quan tâm phát triển làng nghề gắn bảo vệ môi trường gắn với phát triển du lịch nông thôn;

5. Xây dựng các vùng nguyên liệu tập trung.

6. Phát triển nguồn nhân lực: Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã, thôn để hỗ trợ nhân dân phát triển;

7. Phát triển thị trường: Chú trọng thị trường bán lẻ trong khu vực và các thành phố lớn.

V. Đề xuất các dự án và nhu cầu kinh phí phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề giai đoạn 2025- 2030

(Phụ lục số 03)

Nơi nhận:

- UBND huyện Nghĩa Hành;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Lưu: VT.


Trần Văn Thanh